

격리 동의서 (ĐƠN ĐỒNG Ý CÁCH LY)

<아래사항에 동의 거부 시 입국 불허나 강제퇴거조치 함,
Trường hợp không đồng ý với các nội dung bên dưới sẽ bị từ chối nhập
cảnh hoặc cưỡng chế về nước>

본인은 감염병예방법 제42조 및 검역법 제16조 등에 따라 입국 후
10일간 격리조치(①자가 격리 또는 ②대한민국 정부가 별도
지정하는 시설에 격리)를 받음에 동의하며, ②의 경우 이로 인한
식비, 숙박비, 교통비 등 제반비용을 충당하기 위해 부과되는
비용(1인당 150만원)을 입국 시 전액 납부하는 것에
동의합니다.(입국심사에서 격리 면제자로 결정되는 경우에는 해당
없음)

Tôi đồng ý bị cách ly (① Cách ly tại nhà ② Cách ly tại địa điểm mà
chính phủ Hàn Quốc chỉ định) trong 10 ngày sau khi nhập cảnh theo Điều
42 của Luật phòng ngừa bệnh lây nhiễm và Điều 16 của Luật kiểm dịch.
Trong trường hợp ②, Tôi cũng đồng ý nộp tất cả chi phí phát sinh do
cách ly (1,500,000 KRW/người) bao gồm ăn uống, ở trọ, giao thông..v.v. tại
thời điểm nhập cảnh (Đơn này không áp dụng với đối tượng được công
nhận miễn cách ly thông qua quá trình kiểm tra xuất nhập cảnh.)

☐ 동의함/ Đồng ý ☐ 동의하지 않음/ Không đồng ý

202 년 (Năm)

월 (Tháng)

일 (Ngày)

(서명 또는 인) (Ký tên)

격리 동의서 (CONSENT FOR ISOLATION)

<아래사항에 동의 거부 시 입국 불허나 강제퇴거조치 함,
This applies refusal to accept the following terms may result in entry denial or
deportation>

본인은 감염병예방법 제42조 및 검역법 제16조 등에 따라 입국 후 10일간 격리조치(①자가 격리 또는 ②대한민국 정부가 별도 지정하는 시설에 격리)를 받음에 동의하며, ②의 경우 이로 인한 식비, 숙박비, 교통비 등 제반비용을 충당하기 위해 부과되는 비용(1인당 150만원)을 입국 시 전액 납부하는 것에 동의합니다.(입국심사에서 격리 면제자로 결정되는 경우에는 해당 없음)

In accordance with relevant laws such as Article 42 of the Infectious Disease control and Prevention Act and Article 16 of the Quarantine Act, I hereby agree to be quarantined for 10 days (① at a self-isolation place or ② at a facility designated by the Government of the Republic of Korea after entering Korea and in case of ②, to pay all expenses related to the quarantine such as food, accommodation, and transportation costs. (1.50 million KRW per person) upon my entry. This notification is nothing to do with you when you receive an exemption from quarantine.)

☐ 동의 함/ Agree ☐ 동의하지 않음/ Disagree

202 년 (Year)

월 (Month)

일 (Day)

(서명 또는 인) (Signature or deal)